

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

**Gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho
Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên năm 2023 (Đợt 11)**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN SẢN NHI

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và Thông tư 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 58/2016/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị Quyết 37/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 831/QĐ-BVSN ngày 10/11/2023 của Giám đốc Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên năm 2023 (Đợt 11);

Căn cứ Quyết định số 836/QĐ-BVSN ngày 13/11/2023 của Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên về việc phê duyệt Yêu cầu báo giá chào hàng cạnh tranh rút gọn gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản Nhi năm 2023 (Đợt 11);

Căn cứ Thông báo mời thầu số IB2300314517 của Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên được phát hành trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ngày 14/11/2023;

Căn cứ E-HSĐT của Công ty TNHH Dược phẩm Lan Tiến được mở thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia vào ngày 20/11/2023;

Căn cứ Báo cáo đánh giá Báo giá gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên năm 2023 (Đợt 11), lập ngày 29/11/2023 của Tổ Chuyên gia;

Căn cứ Tờ trình ngày 29/11/2023 của Tổ Chuyên gia về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên năm 2023 (Đợt 10);

Xét đề nghị của Tổ thẩm định tại Báo cáo thẩm định ngày 01/12/2023 thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên năm 2023 (Đợt 11),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên năm 2023 (Đợt 11), với các nội dung sau:

1. Nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Dược phẩm Lan Tiến.

Địa chỉ: Khu phố 8, Phường 1, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị.

2. Giá trúng thầu: 199.484.370 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi bốn ngàn, ba trăm bảy mươi đồng).

3. Danh mục hàng hoá trúng thầu: Theo phụ lục đính kèm

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Trưởng Phòng Tài Chính - Kế toán, Trưởng Khoa Dược có trách nhiệm hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện mua sắm, thanh toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng Phòng Tài Chính - Kế toán, Trưởng Khoa Dược và các khoa phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: Dược, TC-KT,VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Như Ý

DANH MỤC HÀNG HÓA TRÚNG THẦU

Gói thầu: Mua sắm hoá chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên năm 2023 (Đợt 11)
(Kèm theo Quyết định số 885/QĐ-BVSN ngày 04/12/2023 của Bệnh viện Sản Nhi Phú Yên)

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật, Quy cách	Số GPLH/ GPNK	Hãng-Nước sản xuất	Hãng, nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Cement hàn/trám răng glass ionomer cemet (GIC) 7	GC Fuji VII	1 chai bột 15g/1 chai nước 10g (8 ml) Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016	9275NK/ BYT-TB-CT	GC Corporation - Nhật Bản	GC Corporation - Nhật Bản	Hộp	8	1.600.000	12.800.000	
2	Cement hàn/trám răng glass ionomer cemet (GIC) 9	GC Gold Label HS Posterior Extra	1 chai bột 15g/1 chai nước 8g (6.4 ml) Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016	9275NK/ BYT-TB-CT	GC Corporation - Nhật Bản	GC Corporation - Nhật Bản	Hộp	15	1.276.000	19.140.000	
3	Composite lỏng Z250	Vật liệu trám răng composite lỏng các màu	Composite phục hồi quang trùng hợp được sử dụng cho cả răng trước và răng sau và cần tia X. Chủng loại Z250 Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016; EC	220001022/ PCBB-BYT	3M ESPE Dental Products – Mỹ	3M ESPE Dental Products – Mỹ	Cây/ Ống	5	900.000	4.500.000	
4	Composite đặc Z350	Vật liệu trám răng composite đặc các màu	Composite trám răng quang trùng hợp được sử dụng cho cả răng trước và răng sau và cần tia X. Chủng loại Z350 Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016; EC	220000614/ PCBB-BYT	3M ESPE Dental Products – Mỹ	3M ESPE Dental Products – Mỹ	Cây/ Ống	5	880.000	4.400.000	
5	Eugenol	Eugenol 30ml	Hộp gồm 1 chai thủy tinh 30ml + 1 ống nhỏ giọt Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016	220001743/ PCBB-HCM	Prevest Denpro Limited - Ấn Độ	Prevest Denpro Limited - Ấn Độ	Lọ	3	105.000	315.000	

6	Keo nha khoa 1 bước Single Bond 3M hoặc tương đương	Keo dán nha khoa Single Bond Universal	Lọ 5ml Tiêu chuẩn EC	220000893/ PCBB-BYT	3M Deutschland GmbH - Đức	3M Deutschland GmbH - Đức	Lọ	3	1.325.000	3.975.000	
7	Cồn tuyệt đối	Cồn y tế 99,5° (Cồn tuyệt đối)	Hàm lượng ethanol 99,5% Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	210000823/ PCBA-HN	Công ty TNHH sản xuất thương mại Lê Gia - Việt Nam	Công ty TNHH sản xuất thương mại Lê Gia - Việt Nam	Lít	500	38.836	19.418.000	
8	Kháng nguyên Widal	Widal Antigen Test Kit	Bộ gồm 8 lọ gồm các kháng nguyên: AO, AH, BO, BH, CO,CH,TO,TH. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	18777NK/ BYT-TB-CT	Swemed Diagnostics - Ấn Độ	Swemed Diagnostics - Ấn Độ	Bộ	3	2.200.000	6.600.000	
9	Acid acetic đậm đặc	Acid acetic đậm đặc	Hàm lượng acid acetic 100% Tiêu chuẩn ISO 9001:2015		Công ty cô phần tập đoàn hóa chất Đức Giang - Việt Nam	Công ty cô phần tập đoàn hóa chất Đức Giang - Việt Nam	Lít	3	190.000	570.000	Hoá chất thông thường
10	Glycerin	Glycerin	Hàm lượng ≥ 99 % Tiêu chuẩn ISO 9001:2015		Công ty cô phần tập đoàn hóa chất Đức Giang - Việt Nam	Công ty cô phần tập đoàn hóa chất Đức Giang - Việt Nam	Lít	5	240.000	1.200.000	Hoá chất thông thường
11	Keo gắn la men	Mounting Medium	Lọ 118ml Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	210000282/P CBA-HN	Richard Allan Scientific LLC - Mỹ	Richard Allan Scientific LLC - Mỹ	Chai	2	750.000	1.500.000	
12	Hoá chất rửa phim Xquang	Hoá chất rửa phim Xquang	Thùng 02 liều gồm E.O.S.Dev và E.O.S.Fix/Fixer. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	220000398/P CBA-HCM	Agfa-Gevaert NV - Bỉ	Agfa NV - Bỉ	Bộ	12	1.982.500	23.790.000	
13	Vôi soda	Vôi soda	Thùng 4,5kg Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	220002763/P CBB-HN	Molecular Products Ltd - Anh	Vyaire Medical, Inc- Phần Lan	Kg	36	127.000	4.572.000	

14	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao trang thiết bị y tế	Greenax 2%	Thành phần: Glutaraldehyde 2% . Can 5 lít Tiêu chuẩn: ISO 13485	VNDP-HC-051-17	Công ty TNHH MTV sản xuất dược - mỹ phẩm Gamma - Việt Nam	Công ty TNHH SG Pharma- Việt Nam	Lít	80	75.000	6.000.000	
15	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ y tế, bề mặt trong y tế.	Greenax OPA	Thành phần: Ortho-Phthalaldehyde 0,55% (kl/tt). Can 5 lít Tiêu chuẩn: ISO 13485	VNDP-HC-052-17	Công ty TNHH MTV sản xuất dược - mỹ phẩm Gamma - Việt Nam	Công ty TNHH SG Pharma- Việt Nam	Lít	65	135.720	8.821.800	
16	Test nhanh chẩn đoán HIV 1/2	Trueline HIV 1/2 AbRapid Test	Định tính kháng thể kháng HIV-1 và HIV- 2 trong mẫu huyết thanh và huyết tương người. Độ nhạy tương quan: 100% Độ đặc hiệu tương quan: 99.89% Độ chính xác: 99.99% Hộp 40 xét nghiệm gồm 40 khay thử, 40 ống nhỏ giọt, 2 lọ dung dịch đệm 3 mL, 1 hướng dẫn sử dụng. Tiêu chuẩn: ISO 13485.	SPCĐ-TTB-808-21	Công ty TNHH Medicon - Việt Nam	Công ty TNHH Medicon - Việt Nam	Test	3.300	14.400	47.520.000	
17	Blood Agar	Bottle Blood Agar Base	Hộp 500g Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016 & EN ISO 13485:2016	105385032540	Becton, Dickinson and Company - Mỹ	Becton, Dickinson and Company - Mỹ	Hộp	1	1.998.920	1.998.920	
18	Môi trường Mueller Hinton Agar (MHA)	Bottle Mueller Hinton II Agar 500G	Hộp 500g Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016 & EN ISO 13485:2016	105385032540	Becton, Dickinson and Company - Mỹ	Becton, Dickinson and Company - Mỹ	Hộp	1	1.893.650	1.893.650	

19	AHG (Anti Human Globin)	Atlas Anti-Human Globulin	Lọ 10ml Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016	220003475/ PCBB-HN	ATLAS MEDICAL GmbH - Đức	ATLAS MEDICAL GmbH - Anh	Lọ	3	270.000	810.000	
20	Test thử cho bộ định danh vi khuẩn API 20E	API 20E	Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016	220001340/ PCBB-BYT	Biomerieux SA - Pháp	Biomerieux SA - Pháp	Test	50	220.000	11.000.000	
21	Oxydase test	Đĩa giấy Oxidase	Lọ 20 đĩa Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016	180002047/ PCBA-HCM	Công ty TNHH Dịch Vụ và Thương Mại Nam Khoa - Việt Nam	Công ty TNHH Dịch Vụ và Thương Mại Nam Khoa - Việt Nam	Lọ	10	60.000	600.000	
22	Viên ngấm sát khuẩn	Germisep	Thành phần: 50% Sodium Dichloroisocyanuarate (2,5g Sodium Dichloroisocyanuarate/viên 5g tương đương với 1,5g clorin hoạt tính/viên 5g). Hộp 100 viên 5g. Tiêu chuẩn GMP	VNDP-HC-940-07-16	Hovid Bhd - Malaysia	Hovid Bhd - Malaysia	Viên	4.300	4.200	18.060.000	
<p>Tổng cộng: 22 mặt hàng Tổng tiền: 199.484.370 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi bốn ngàn, ba trăm bảy mươi đồng)</p>											

